

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

(Dạng đầy đủ)

Quý IV năm 2009

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2009.

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Quý 04		Lũy kế từ đầu năm đến cuối quý này	
			Năm nay	Năm trước	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng, cung cấp dịch vụ	01	VI.25	72.488.671.556	108.028.575.797	338.159.750.005	800.682.874.501
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VI.26			142.857.000	
3. Doanh thu thuần về bán hàng, cung cấp dịch vụ (10=01- 02)	10	VI.27	72.488.671.556	108.028.575.797	338.016.893.005	800.682.874.501
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.28	67.972.646.639	112.134.777.772	314.563.764.249	762.679.803.077
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng, cung cấp dịch vụ (20 = 10 - 11)	20		4.516.024.917	-4.106.201.975	23.453.128.756	38.003.071.424
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.29	711.126.602	4.372.474.574	3.405.269.080	16.876.359.688
7. Chi phí tài chính	22	VI.30	607.273.162	2.521.331.870	4.734.302.234	21.453.685.426
- Trong đó: Lãi vay phải trả	23		601.234.812	1.583.593.160	4.381.662.150	10.459.488.195
8. Chi phí bán hàng	24		895.891.696	-323.329.928	4.474.255.097	9.679.509.154
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25		469.681.583	7.680.473.186	8.230.454.297	16.733.124.934
10. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh(30=20+21-22-24-25)	30		3.254.305.078	-9.612.202.529	9.419.386.208	7.013.111.598
11. Thu nhập khác	31		751.051.456	717.775.069	2.383.270.116	2.408.975.857
12. Chi phí khác	32		766.511.621	535.858.256	2.132.443.401	2.372.126.000
13. Lợi nhuận khác (33 = 31 - 32)	40		-15.460.165	181.916.813	250.826.715	36.849.857
14. Tổng lợi nhuận KT trước thuế (50=30+40)	50		3.238.844.913	-9.430.285.716	9.670.212.923	7.049.961.455
15.Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	VI.31	562.193.609	-1.323.596.070	1.774.848.577	998.104.161
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	VI.32				
16. Lợi nhuận sau thuế (60 = 50 - 51-52)	60		2.676.651.304	-8.106.689.646	7.895.364.346	6.051.857.294
17. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70				1.022	1.048

Lập, ngày 20 tháng 01 năm 2010.

NGƯỜI LẬP BIỂU

KÊ TOÁN TRƯỞNG

TỔNG GIÁM ĐỐC

NGUYỄN THỊ HIỀN

ĐẶNG THỊ XUÂN HƯƠNG

PHAN VĂN KỶ